

Số: 08/2024/QĐST-DS

Nga Sơn, ngày 11 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh Đinh Công S, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số nhà 55 đường Đ, tiểu khu 3, thị trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

* Bị đơn: Anh Mai Đức M, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Nga Th, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tiền nợ gốc: Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận anh Mai Đức M còn nợ và phải trả cho anh Đinh Công S tổng số tiền nợ gốc là 215.000.000đ (Hai trăm mười lăm triệu đồng).

2.2. Về tiền lãi: Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận anh Mai Đức M phải trả cho anh Đinh Công S tổng số tiền lãi là 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng).

Tổng cộng cả tiền nợ gốc và tiền lãi anh M phải trả cho anh S là: 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

2.3. Về phương thức trả nợ: Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận anh Mai Đức M trả nợ cho anh Đinh Công S thành nhiều đợt, mỗi đợt trả số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Thời gian trả nợ bắt đầu từ tháng 01 năm 2025 (Dương lịch) cho đến khi trả hết nợ.

Nếu anh Mai Văn M vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết thỏa thuận ở trên thì anh Đinh Công S có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thi hành một lần toàn bộ số tiền mà anh M còn nợ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.4. Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Anh Mai Đức M phải chịu 6.250.000đ (*Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho anh Đinh Công S số tiền 6.523.000đ (*Sáu triệu năm trăm hai mươi ba nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu ký hiệu: BLTU/23, số 0005473, ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Minh Tuấn

